

Bản án số: **268/2025/HS-PT**

Ngày: 30/5/2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Thanh Phụng

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Hồng Luyến

Ông Trần Vĩnh Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Bà Hồ Thị Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 68/2025/TLPT-HS, ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Đỗ Thị Kim N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2024/HS-ST, ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Đỗ Thị Kim N** (tên gọi khác: Q), sinh năm 1990 tại tỉnh Long An; Nơi đăng ký thường trú: Ấp F, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không xác định) và bà Huỳnh Thị X (đã chết); mẹ nuôi là bà Đỗ Thị L, sinh năm 1948 (là bị hại trong vụ án); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; C sống như vợ chồng với Hồ Viết Q1, sinh năm 1980 và có 03 con: lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2023;

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại (có mặt)

Ngoài ra, còn có bị hại bà Đỗ Thị L không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**1. Nội dung chính:**

Bị cáo Đỗ Thị Kim N là con nuôi của người bị hại Đỗ Thị L, được bị hại trực tiếp nuôi dưỡng từ khi mới đẻ (do mẹ đẻ của bị cáo chết mà bị cáo không có người thân thích).

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 01/4/2024, bị cáo và Hồ Viết Q1 có xảy ra mâu thuẫn với bị hại trong việc lắp đặt ống nước tưới cây trồng trong vườn khu đất chỗ nhà ở bị hại. Khi bị cáo nấu nước để pha sữa cho con bị cáo trong nhà, còn bị hại đang đi vệ sinh ở gần đó, Q1 bế con đi lên phía trước hiên nhà. Nấu nước để pha sữa, nấu cháo cho con xong thì bị cáo mang nồi nước sôi (phần nước còn lại trong nồi khoảng 1/3 dung tích) đi đến cửa sau nhà bếp ra phía sau nhà để đổ nước đi thì nhìn thấy bị hại đứng cách bị cáo khoảng 03 mét (tay phải bị hại chống lên tường nhà vệ sinh đứng quay lưng về phía bị cáo). Do tức giận việc vừa cãi nhau với bị hại nên bị cáo dùng hai tay tát toàn bộ phần nước nóng trong nồi vào cơ thể phần đầu và lưng của bị hại thì bị hại quay lại kêu la: “Nóng quá, nóng quá...., sao con tát nước sôi vào người mẹ” thì bị cáo để cái nồi xuống đất rồi chạy lại kéo bị hại vào nhà bếp và nói: “Con xin lỗi mẹ, con lỡ tay làm nước sôi đổ lên người mẹ, để con lấy muối chữa cho mẹ”. Khi bị cáo kéo bị hại vào nhà bếp thì thấy phần da mặt, cổ, lưng, vai của bị hại bị bỏng nên bị cáo đã lấy muối bột (loại dùng nấu ăn) ở trong nhà bếp bốc ra từng nắm cầm trên tay đắp vào các vết bị bỏng trên phần da 02 bên má, miệng của bị hại với mục đích để sát trùng vết thương nhưng bị hại kêu la nóng và rát.

Khi bị hại kêu la thì bị cáo hoảng sợ định kéo bị hại vào nhà tắm ở gần đó để đổ nước vào vết bỏng cho khỏi đau nhưng bị hại lo sợ nên dùng tay ôm chân bàn ở nhà bếp để chống lại.

Sau đó, bị cáo và bị hại đi tới hàng rào phía sau nhà để hái ngọn cây dâm bụt đắp vào các vết bỏng để giảm đau rát thì bị hại đi về hướng nhà bà Đỗ Thị Y là em ruột của bị hại ở cách đó khoảng 01 km. Trên đường đi bị hại gặp được Ngô Thị Tuyết P (là con của bà Y) dùng xe mô tô chở bị hại về nhà bà Y. Sau đó, bị hại được P và bà Y đưa đến Trung tâm Y tế huyện C để cấp cứu, điều trị thương tích. Trong thời gian điều trị, bị hại kể lại sự việc để bà Y, P và ông Ngô Văn T (chồng bà Y) biết và trình báo đến Cơ quan Công an để xử lý bị cáo.

## *2. Về giám định:*

Tại bản kết luận giám định số 0485/KLTTCT-TTPYĐN ngày 19/6/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y1 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại là 09%.

*3. Về vật chứng, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Đã được cấp sơ thẩm xử lý đúng quy định pháp luật.

## *4. Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2024/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai đã áp dụng: các điểm c, d khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Kim N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Kim N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện chấp hành án hoặc áp giải thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

### 5. Về kháng cáo:

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, bị cáo Đỗ Thị Kim N kháng cáo xin được hưởng án treo với nội dung: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình và hiện đang phải nuôi con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, bị cáo không cung cấp chứng cứ gì mới.

6. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn nên xem xét giải quyết. Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đỗ Thị Kim N phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, d khoản 1 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử bị cáo 01 năm tù là có căn cứ và tương xứng với tội phạm bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết hay chứng cứ gì mới, xét mức án sơ thẩm đã phù hợp nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Thị Kim N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm nêu, cụ thể:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 01/4/2024, tại nhà của bà Đỗ Thị L thuộc ấp F, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Đỗ Thị Kim N đã có hành vi dùng nồi nước nóng hắt vào vùng cơ thể phía sau đầu và vùng lưng của bà Đỗ Thị L (mẹ nuôi của N, 76 tuổi) làm gây thương tích 09%.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự bất nhân, bất nghĩa, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức con người, vi phạm vai trò, trách nhiệm của con cái đối với cha mẹ. Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo N đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại các điểm c (đối với người già yếu), d (đối với cha, mẹ, người nuôi dưỡng mình) khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án tiền sự; đang nuôi con chưa thành niên (các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự) và xử

phạt bị cáo mức án 01 (một) năm tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với quy định pháp luật và nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị Kim N. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2024/HS-ST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[2] Áp dụng các điểm c, d khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Kim N 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc áp giải thi hành án.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H. Cẩm Mỹ (2);
- VKSND H. Cẩm Mỹ;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS H. Cẩm Mỹ;
- Phòng HS nghiệp vụ - CADN (PV06);
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Công an/ UBND xã Lâm San, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ - Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS và VP (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Võ Thị Thanh Phượng**